TÒA ÁN NHÂN DÂN
BA VÌ – TP. HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:50 /2019/HS-ST
Ngày: 19/6/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ngô Thị Thu Hường;**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Quang Hiếu – Bí thư đoàn xã T

Bà Chu Lan Hương – Hiệu phó Trường tiểu học V

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Minh Hải** – Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì , TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thái Bình** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 6 năm 2019 tại Nhà Văn hoá thôn C, xã P, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Ngô Tiến H - Sinh năm 1992;** Nơi cư trú: Thôn V- Xã P- Ba Vì - Hà Nội**;** Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không**;** Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do**;** Con ông: Ngô Văn H - Sinh năm 1967**;** Con bà: Phùng Thị T - Sinh năm 1973**;** Vợ: Hà Thị H - SN 1998**;** Con: Chưa có**;** Tiền án: Không**;** Tiền sự: Không. Bị cáo tạm giữ từ ngày 18/12/2018 cho đến ngày 21/12/2018 tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên toà. Bị can là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (đã có quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng).

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn S - Sinh ngày 07/02/ 2001**

Nơi cư trú: Thôn Đ – Xã C - Ba Vì - Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Con ông: Nguyễn Tiến C - Sinh năm 1973; Con bà: Nguyễn Thị T - Sinh năm 1975;

Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo tạm giữ từ ngày 18/12/2018 cho đến ngày 21/12/2018 tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

3. Họ và tên: **Chu Kim H - Sinh năm 1992;** Nơi cư trú: Thôn C- Xã P - Ba Vì - Hà Nội**;** Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không**;** Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do**;** Con ông: Chu Kim H - Sinh năm 1966**;** Con bà: Chu Thị T - Sinh năm 1968**;** Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không ; Tiền sự: Không. Bị cáo tạm giữ từ ngày 18/12/2018 cho đến ngày 27/12/2018 tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Văn S:

- Ông Nguyễn Tiến C – sinh 1973
- Bà Nguyễn Thị T – sinh 1975
- Nơi đăng ký HKTT: Thôn Đ, xã C, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(ông C, bà T có mặt tại phiên tòa)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Văn S:

- Ông Phan Hoành S - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội tham gia tố tụng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo S.

(Ông S có mặt tại phiên toà)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Ngô Văn H – sinh 1967
  Nơi cư trú: Thôn V- Xã H- Ba Vì - Hà Nội

(Ông H có mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 21 giờ ngày 18/12/2018 tổ công tác Công an huyện Ba Vì phát hiện, bắt quả tang bị cáo Ngô Tiến H đang có hành vi vận chuyển hàng cấm (pháo) tại thôn V- Xã T - Ba Vì - Hà Nội. Công an huyện Ba Vì đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật gồm: 14 hộp pháo, dạng hình hộp bên ngoài dán kín bằng giấy bên ngoài có in nhiều chữ, loại chữ Trung quốc trọng lượng 16,8kg và đang vận chuyển với mục đích để bán kiếm lời. Ngoài ra Công an huyện Ba Vì còn thu giữ của H 01 xe máy nhãn hiệu Dream (không đeo BKS) và 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng.

Tại CQĐT Công an huyện Ba Vì, Ngô Tiến H khai nhận: Thông qua mạng xã hội facebook nên đã quen biết với bị cáo Chu Kim H và Nguyễn Văn S. Bị cáo Ngô Tiến H cũng biết H và S có pháo để bán, đồng thời cũng qua mạng xã hội facebook nên biết là người có tài khoản facebook " H" đang muốn mua pháo, do đó đã nảy sinh ý định mua pháo của H và của S để bán lại cho " H" kiếm lời. Thực

hiện ý định H đã liên lạc với người có facebook là " H" và nói có pháo bán. Sau đó " H" đặt mua của bị cáo Ngô Tiến H 20 hộp pháo. H đồng ý và nói giá là 800.000 đồng/01 hộp. Sau khi thỏa thuận giá cả xong thì H và " H" thống nhất sẽ gặp nhau ngày 18/12/2018 tại cầu T, xã H, huyện Ba Vì.

Để có pháo bán cho "H" thì vào khoảng 20 giờ ngày 18/12/2018 bị cáo Ngô Tiến H liên hệ với bị cáo Nguyễn Văn S và hẹn gặp nhau tại khu vực chùa P, xã Đ, huyện Ba Vì và mua của S 06 hộp pháo với giá 3.900.000 đồng. Sau khi mua được pháo, bị cáo H mang 06 hộp pháo trên giấu ở khu vực bờ mương xã T; sau đó tiếp tục liên hệ và mua của bị cáo H 14 hộp pháo tại khu vực cầu T với giá 700.000 đồng/ 01 hộp. Do chưa có tiền để thanh toán cho H nên H nói với H sau khi bán được pháo cho " H" sẽ thanh toán cho H sau. Sau khi mua được 20 hộp pháo thì bị cáo Ngô Tiến H liên hệ với " H" và hẹn gặp ở đoạn đường mương gần cầu T để giao hàng. Trong quá trình vận chuyển số pháo trên thì bị Công an huyện Ba Vì phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Tại CQĐT bị cáo Chu Kim H và Nguyễn Văn S đã thừa nhận lời khai của bị cáo Ngô Tiến H như trên là đúng sự thật, đồng thời khai nhận nguồn gốc số pháo có để bán cho bị cáo H như sau:

Sau khi biết bị cáo H có nhu cầu mua pháo thì bị cáo H đã vào mạng xã hội facebook để tìm hiểu và biết người có facebook là " P" và biết người này có pháo bán nên đã đặt mua 14 hộp pháo với giá 650.000 đồng/01 hộp. Sau đó hai bên đã gặp nhau và thực hiện việc mua bán như đã thỏa thuận tại cầu T thuộc xã H.

Đối với bị cáo S sau khi thỏa thuận về số lượng và giá cả như đã nêu trên thì S đã liên hệ với người có tài khoản facebook là " G" (là tài khoản tài khoản facebook mà S đã quen biết trước đó) và đặt mua 14 hộp pháo và 68 quả pháo và hai bên hẹn gặp nhau tại khu vực chùa P thuộc xã Đ. Sau khi mua được số pháo trên thì S đã bán lại cho H 06 hộp, số pháo còn lại cất giấu tại nhà.

Ngày 18/12/2018 CQĐT đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà bị cáo Nguyễn Văn S và đã thu giữ 08 hộp pháo và 68 quả pháo tại nhà của S.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra Nguyễn Văn S đã tự nguyện giao nộp cho CQĐT 02 vật có đặc điểm hình khẩu súng và 01 túi chất bột màu đen. Sỹ khai 02 vật trên là bộ phận của thân khẩu súng hơi mua của người lạ mặt trên mạng xã hội để lắp gép thành khẩu súng hơi. Túi chất bột màu đen là bột than do S tự chế tạo từ bột than tre.

Tại bản Kết luận giám định số 7140/ C09-P2 ngày 20/12/2018 của Viện KHHS - Bộ công an, kết luận: *Tất cả các mẫu vật gửi giám định đều là pháo có đầy đủ các đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ).*

Tổng khối lượng 38,4kg (ba mươi tám phẩy bốn kilôgam).

Tại bản Kết luận giám định số 547/C09-P2 ngày 14/02/2019 của Viện KHHS - Bộ công an, kết luận: *Mẫu vật gửi giám định là bột than, thường được dùng làm nguyên liệu để sản xuất thuốc súng, khối lượng là 0,28kg.*

Tại bản Kết luận giám định số 547/C09-P2 ngày ..../02/2019 của Viện KHHS - Bộ công an, kết luận: *02 mẫu vật màu đen có in chữ "AIRFORCE" gửi giám định là 02 thân súng của loại súng hơi bắn đạn chì hình nấm, không thuộc vũ khí quân dụng.*

Ngày 25/4/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 01 để xác định khối lượng:

- 14 khối hộp, vỏ bằng giấy màu, bên trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ (ký hiệu M1)
- 06 khối hộp, vỏ bằng giấy màu, bên trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ (ký hiệu M2)
- 08 khối hộp, vỏ bằng giấy màu, bên trong mỗi khối có 36 vật hình trụ (ký hiệu M3)
- Các vật hình bóng đèn tròn, vỏ bọc giấy màu (ký hiệu M4).

Tại bản Kết luận giám định số 2253A/C09-P2 ngày 03/5/2019, kết luận:

Mẫu vật ký hiệu M1 có khối lượng pháo là 16,6kg (mười sáu phẩy sáu kilôgam);

Mẫu vật ký hiệu M2 có khối lượng pháo là 8,2kg (tám phẩy hai kilôgam);

Mẫu vật ký hiệu M3 có khối lượng pháo là 11kg (mười một kylôgam);

Mẫu vật ký hiệu M4 có khối lượng pháo là 2,6kg (hai phẩy sáu kylôgam);

Đối với người có có tài khoản facebook là " P" và " G" và " H" sau khi thực hiện hành vi bán pháo cho H và S thì các tài khoản trên đã bị xóa, do đó CQĐT không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Vật chứng của vụ án: Số pháo hoàn trả sau giám định, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream không BKS, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 5, 02 thân súng, 01 túi bột than và số tiền 3.900.000 đồng chuyển đến Chi cục thi hành án hình sự huyện Ba Vì để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số: 54 /CT-VKS ngày 30/5/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đề nghị truy tố các bị cáo Ngô Tiến H, Nguyễn Văn S và Chu Kim H đã phạm vào " Tội sản xuất, buôn bán hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Quan điểm của Ông Phan Hoành S – Trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Văn S đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 , Điều 91, khoản 1 Điều 101 BLHS 2015 cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì giữ nguyên quan điểm tại bản cáo trạng đề nghị: Xử phạt bị cáo Ngô Tiến H và Chu Kim H từ 12 tháng đến 15 tháng tù . Bị cáo Nguyễn Văn S từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng đến 30 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình tiến hành tố tụng, hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT – Công an huyện Ba Vì, Hà Nội và Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Hà Nội đều được thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Từ những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời trình bày của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay có đủ có sở để xác định: Ngày 18/12/2018 Ngô Tiến H đã có hành vi vận chuyển 14 hộp pháo (khối lượng 16,6kg) và tàng trữ 06 hộp pháo (khối lượng 8,2kg) với mục đích để bán. Nguyễn Văn S đã có hành vi bán 06 hộp pháo (khối lượng 8,2kg) cho H và tàng trữ 08 hộp pháo (khối lượng 11kg) và 68 quả pháo (khối lượng 2,6kg) với mục đích để bán. Chu Kim H đã có hành vi bán 14 hộp pháo (16,6kg) cho H để kiếm lời. Do vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS 2015.

Xét thấy hành vi của các bị cáo xâm hại trực tiếp đến nền quản lý kinh tế của Nhà nước, gây mất ổn định xã hội. Bản thân các bị cáo nhận thức được về việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo bất chấp pháp luật phạm tội. Nên hành vi của các bị cáo cần được xử phạt nghiêm khắc mới giúp các bị cáo có điều kiện cải tạo và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm, giữa các bị cáo có sự trao đổi bàn bạc thống nhất cụ thể về việc buôn bán pháo nổ. Tuy nhiên với khối lượng các bị cáo buôn bán có khác nhau nên để có mức án phù hợp với hành vi của từng bị cáo cũng cần phải xem xét đến khối lượng pháo các bị cáo buôn bán và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo để áp dụng hình phạt đối với từng bị cáo cho phù hợp.

Đối với bị cáo Ngô Tiến H là người chủ động liên hệ với Nguyễn Văn S để mua 06 hộp pháo (khối lượng 8,2kg) và mua của Chu Kim H 14 hộp pháo (16,6kg) có tổng khối lượng là 24,8 kg pháo. Do vậy bị cáo phải chịu mức án cao nhất trong vụ án.

Đối với Nguyễn Văn S đã đạt mua của người có tài khoản facebook là " G" 06 hộp pháo (khối lượng 8,2kg) và tàng trữ 08 hộp pháo (khối lượng 11kg) và 68 quả pháo (khối lượng 2,6kg). Tổng số khối lượng 21,8 kg pháo với mục đích để mua bán, S đã bán cho H 06 hộp pháo (khối lượng 8,2kg). Tổng số pháo nhiều thứ

hai trong vụ án nên bị cáo phải chịu mức án cao thứ hai trong vụ án. Đến khi xét xử bị cáo đã đủ 18 tuổi nhưng khi phạm tội bị cáo đ□ợc 17 tuổi 7 tháng 11 ngày nên khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo HĐXX sẽ áp dụng điều 91 và khoản 1 điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định ; Đối với ng□ời đủ 16 tuổi đến 18 tuổi khi phạm tội… nếu là tù có thời hạn thì mức phạt tù cao nhất đ□ợc áp dụng không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định, thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước.

Đối với bị cáo Chu Kim H là người đã bán cho Ngô Tiến H 14 hộp pháo (16,6kg) với số pháo ít nhất trong vụ án. Do vậy bị cáo phải chịu mức án sau trong vụ án.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Ngô Tiến H bản thân đã có thời gian tham gia bộ đội nghĩa vụ được tặng Bằng Khen, tặng danh Hiệu chiến sỹ tiên tiến, Giấy khen, bố đẻ bị cáo là ông Ngô Văn H là thương binh nên bị cáo được áp dụng điểm v khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Văn S đã ra đầu thú tại cơ quan điều tra nên bị cáo được áp dụng khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Qua xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo HĐXX thấy: Các bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Đối với bị cáo Ngô Tiến H có nhiều tình tiết giảm nhẹ do vậy được áp dụng hình phạt ngang với bị cáo Chu Kim H nhưng vẫn phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian ngắn mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Đối với bị cáo Nguyễn Văn S khi phạm tội vẫn chưa thành niên nên không cần thiết phải cách ly bị cáo mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe bị cáo trở thành người công dân tốt.

[3] Hình phạt bổ sung: Theo khoản 4 điều 190 BLHS quy định " Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000đ đến 100.000.000đ. Xét thấy các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập chính làm ruộng, do vậy HĐXX miễn hình phạt tiền cho các bị cáo.

Đối với người có có tài khoản facebook là " P" và " G " và " H" sau khi thực hiện hành vi bán pháo cho H và S thì các tài khoản trên đã bị xóa, do đó CQĐT không có căn cứ để xác minh, làm rõ. Do vậy, HĐXX không xem xét.

[4]Vật chứng của vụ án**:** 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Dream, màu nâu, có 2 gương, không có chìa khoá điện, không có BKS, có số khung: 99S1-1642, số máy 99S1-1642, xe đã cũ, đã qua sử dụng, không hoạt động được là xe của ông Ngô Văn H là bố bị cáo H, khi bị cáo lấy xe đi ông H không biết, tại phiên toà ông H đề nghị xin lại chiếc xe đế lấy phương tiện đi lại. Xét thấy, chiếc xe là tài sản của ông H, khi bị cáo H lấy xe đi ông H không biết do vậy cần phải trả chiếc xe máy cho ông Ngô Văn H.

-01 điện thoại di động Iphone 5, màu trắng đã cũ, số Imei 013630009423152 của bị cáo Ngô Tiến H đây là phương tiện bị cáo liên lạc để mua bán pháo. Do vậy cần tịch thu xung công quỹ nhà nước.

- 25 hộp pháo nổ loại 36 quả/hộp, có kích thước (14x14x15)cm bên ngoài dán giấy màu đỏ vàng, có in chữ nước ngoài.

- 41 quả pháo trứng, có hình bóng đèn điện tròn, vỏ ngoài bọc giấy màu nâu, một dầu mỗi quả pháo có gắn dây ngòi màu xanh.

- 02 vật hình dáng khẩu súng, màu đen, chiều dài 60cm, trên thân có in dòng chữ " AIRFORCE". 01 túi đựng than dùng để làm pháo nổ.

Xét thấy đây là tang vật vụ án cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định pháp luật.

-Số tiền 3.900.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn S đã bán pháo cho Ngô Tiến H. Xét thấy, đây là số tiền phạm pháp cần tịch thu xung công quỹ nhà nước.

[5]Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Xử: tuyên bố: các bị cáo Ngô Tiến H, Nguyễn Văn S, Chu Kim H phạm tội " Buôn bán hàng cấm".

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s,v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS 2015; Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo ***Ngô Tiến H 12 (Mười hai) tháng tù***, kể từ khi bắt thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/12/2018 cho đến ngày 21/12/2018.

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, Điều 51,Điều 38 BLHS 2015; Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo ***Chu Kim H 12 (Mười hai) tháng tù***, kể từ khi bắt thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/12/2018 cho đến ngày 27/12/2018.

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 , Điều 91, khoản 1 Điều 101 BLHS 2015; Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo ***Nguyễn Văn S 09 (Chín***) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng, kể từ khi tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã C, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo"

2. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho các bị cáo.

3. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật HS, điều 106 Bộ luật TTHS.

-Tuyên trả cho ông Ngô Văn H 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Dream, màu nâu, có 2 gương, không có chìa khoá điện, không có BKS, có số khung: 99S1-1642, số máy 99S1-1642, xe đã cũ, đã qua sử dụng, không hoạt động được.

-Tịch thu, phát mại xung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 5, màu trắng đã cũ, số Imei 013630009423152 .

-Tịch thu tiêu huỷ 25 hộp pháo nổ loại 36 quả/hộp, có kích thước (14x14x15)cm bên ngoài dán giấy màu đỏ vàng, có in chữ nước ngoài. 41 quả pháo trứng, có hình bóng đèn điện tròn, vỏ ngoài bọc giấy màu nâu, một dầu mỗi quả pháo có gắn dây ngòi màu xanh. 02 vật hình dáng khẩu súng, màu đen, chiều dài 60cm, trên thân có in dòng chữ " AIRFORCE". 01 túi đựng than dùng để làm pháo nổ.

(*Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 12 tháng6 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, Hà Nội)*

- Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 3.900.000 đồng . *(Theo giấy giấy nộp tiền ngày 10 tháng 6 năm 2019 vào tài khoản số 394901052741 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba vì, Hà Nội)*

4.Án phí: Bị cáo Ngô Tiến H, Nguyễn Văn S, Chu Kim H phải chịu 200.000 đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, đại diện hợp pháp, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Nơi nhận:
- *TAND TP.Hà Nội;*
- *Viện KSND huyện Ba Vì;*
- *Công an huyện Ba Vì;*
- *Chi cục thi hành án huyện Ba Vì;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS, VP;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Thu Hường